

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HÀM THUẬN BẮC
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 42/2019/DS-ST

Ngày : 11/11/2019

V/v tranh chấp về hợp đồng
vay tài sản

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÀM THUẬN BẮC,
TỈNH BÌNH THUẬN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mi Mi.

Hội thẩm nhân dân: 1/ Ông Nguyễn Thanh Phong;

2/ Bà Phan Thị Nhâm.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Võ Văn - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thái Thuận – Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 144/2019/TLST- DS ngày 09 tháng 8 năm 2019 về việc: “*Tranh chấp về hợp đồng vay tài sản*”; Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 54/2019/QĐST-DS ngày 09/10/2019; Quyết định hoãn phiên tòa số 37/2019/QĐST-DS ngày 25/10/2019, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại cổ phần B.

Địa chỉ: Tòa nhà Captital Tower, số 109 T, phường C, quận H, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật của Ngân hàng Thương mại cổ phần B: Ông Phạm Doãn S - Chức vụ: Tổng Giám đốc Ngân hàng Thương mại cổ phần B.

Người đại diện theo ủy quyền của ông Phạm Doãn S: Ông Võ Đức T - Chức vụ: Giám đốc Ngân hàng Thương mại cổ phần B - Chi nhánh Bình Thuận. Theo Quyết định số 6650/2017/QĐ-TGD ngày 20/6/2017 về việc ủy quyền thực hiện hoạt động tố tụng đối với Giám đốc Chi nhánh.

Người đại diện theo ủy quyền của ông Võ Đức T: Ông Lê Thanh S - Chức vụ: Chuyên viên. Theo Giấy ủy quyền số 1356/2019/UQ-LPB.Th ngày 04/9/2019.

Bị đơn: Bà Nguyễn Thị B - Sinh năm 1958;

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Huỳnh Thanh L - Sinh năm 1952.

Cùng địa chỉ: Thôn 2, xã H, huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận.

Đương sự có mặt tại phiên tòa: Ông S.

Đương sự vắng mặt tại phiên tòa: Bà B, Ông L.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 07/11/2018, bản khai và lời khai của nguyên đơn Ngân hàng Thương mại cổ phần B do ông Lê Thanh Sang đại diện theo ủy quyền trình bày: Ngày 06/7/2017, Ngân hàng TMCP Bchi nhánh tỉnh Bình Thuận có cho bà Nguyễn Thị B, ông Huỳnh Thanh L vay số tiền 40.000.000đồng theo Hợp đồng tín dụng số HDTD6302017979 với thời hạn vay là 24 tháng, mục đích vay tiêu dùng mua sắm vật dụng gia đình, kỳ hạn trả nợ gốc là trả vào ngày 05 hàng tháng được chia làm 24 kỳ trả nợ, kỳ hạn trả nợ lãi là trả hàng tháng vào ngày 05 theo dư nợ thực tế, không có tài sản đảm bảo nợ vay. Quá trình vay vốn thì bà B, ông L đã thanh toán được 12 kỳ trả nợ gốc lãi từ ngày 05/8/2017 đến ngày 05/7/2018. Đến kỳ trả nợ thứ 13 đến nay thì bà B, ông L không thực hiện việc trả nợ đúng cam kết nữa. Ngân hàng đã nhiều lần liên hệ làm việc, gửi thông báo nhưng bà B, ông L vẫn không thực hiện việc trả nợ.

Ngân hàng Thương mại cổ phần B yêu cầu bà Nguyễn Thị B, ông Huỳnh Thanh L phải trả số tiền nợ vay là 25.661.287đồng, gồm: Nợ gốc: 19.960.000đồng; Nợ lãi tính trong hạn : 1.648.092đồng; Tiền lãi quá hạn: 4.053.195đồng (tính đến ngày 11/11/2019). Và tiền lãi phát sinh cho đến khi ông Huỳnh Thanh L, bà Nguyễn Thị B trả xong toàn bộ nợ theo Hợp đồng tín dụng số HDTD6302017979 ngày 06/7/2017.

Bị đơn bà Nguyễn Thị B có bản khai trình bày: Bà và ông Huỳnh Thanh L là vợ chồng. Ngày 06/7/2017, bà có vay của Ngân hàng Thương mại cổ phần B số tiền 40.000.000đồng theo Hợp đồng tín dụng số HDTD6302017979 với thời hạn vay là 24 tháng, mục đích vay tiêu dùng mua sắm vật dụng gia đình, kỳ hạn trả nợ gốc là trả vào ngày 05 hàng tháng được chia làm 24 kỳ trả nợ, kỳ hạn trả nợ lãi là trả hàng tháng vào ngày 05 theo dư nợ thực tế, không có tài sản đảm bảo nợ vay. Bà đã trả nợ

được 12 kỳ trả nợ gốc lãi nhưng đến kỳ 13 do ông L không đi làm, bỏ nhà đi đâu không rõ nên bà khó khăn trong việc trả nợ cho Ngân hàng. Nay theo yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng thì bà chấp nhận là có nợ nhưng do điều kiện khó khăn nên bà xin Ngân hàng cho trả nợ hàng tháng 2.000.000đồng cho đến khi trả hết nợ.

Tòa án tiếp tục triệu tập bà Nguyễn Thị B, ông Huỳnh Thanh L nhiều lần nhưng bà B có mặt, ông L vắng mặt trong giai đoạn thụ lý đến nay nên Tòa án không thể tiến hành các thủ tục tố tụng như ghi lời khai, lập biên bản về kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải theo quy định của pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Thuận Bắc phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng dân sự kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án và phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án như sau: Đề nghị Hội đồng xét xử Áp dụng các Điều 463 Bộ luật dân sự 2015; Điều 27, Điều 30 luật Hôn nhân gia đình; Điều 91 và Điều 95 Luật Các tổ chức tín dụng. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Thương mại cổ phần B. Buộc bà Nguyễn Thị B, ông Huỳnh Thanh L phải thanh toán cho Ngân hàng Thương mại cổ phần B các khoản nợ gốc và lãi tính đến hết ngày ngày 11/11/2019 là 25.661.287đồng, gồm: Nợ gốc: 19.960.000đồng; Nợ lãi trong hạn: 1.648.092đồng, Nợ lãi quá hạn: 4.053.195đồng và tiền lãi phát sinh cho đến khi thanh toán xong nợ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về quan hệ pháp luật tranh chấp và thẩm quyền:*

Nguyên đơn khởi kiện tranh chấp yêu cầu bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trả số tiền vay là 25.661.287đồng. Đây là tranh chấp về hợp đồng vay tài sản. Bị đơn có địa chỉ tại thôn 2, xã Hàm Đức, huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận được quy định tại Khoản 3 Điều 26, điểm a Khoản 1 Điều 35, điểm a Khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự 2015.

[2] *Về thủ tục tố tụng:* Bị đơn bà Nguyễn Thị B, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Huỳnh Thanh L đã được tổng đạt các văn bản tố tụng của Tòa án theo quy định của pháp luật nhưng vẫn vắng mặt không có lý do, chứng tỏ ba

B, ông L tự từ bỏ quyền và không thực hiện nghĩa vụ của mình. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227, Khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng Dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

[3] *Về nội dung:*

Tại phiên tòa, đại diện của nguyên đơn yêu cầu bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan thanh toán số nợ phát sinh từ Hợp đồng tín dụng số HDTD6302017979 ngày 06/7/2017, dư nợ tính đến ngày 11/11/2019 là 25.661.287đồng, gồm: Nợ gốc: 19.960.000đồng; Nợ lãi trong hạn: 1.648.092đồng, Nợ lãi quá hạn: 4.053.195 đồng (tính đến ngày 11/11/2019) và tiền lãi phát sinh từ 12/11/2019 cho đến khi bà B, ông L thanh toán xong toàn bộ khoản nợ vay theo Hợp đồng tín dụng số HDTD6302017979 ngày 06/7/2017.

Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, Hội đồng xét xử nhận thấy: Hợp đồng tín dụng số HDTD6302017979 ngày 06/7/2017 được ký kết giữa Ngân hàng Thương mại cổ phần B với bà Nguyễn Thị B là hợp pháp. Hợp đồng này có hình thức và nội dung thỏa thuận không trái với quy định của pháp luật. Căn cứ vào nội dung hợp đồng tín dụng đã được các bên thỏa thuận ký kết về thời hạn cho vay và thời hạn thanh toán nợ.

Xét thấy bà Nguyễn Thị B, ông Huỳnh Thanh L không thực hiện nghĩa vụ đúng cam kết theo hợp đồng tín dụng đã ký. Mặc dù trong lúc vay tiền ông L không ký tên vay nhưng các lần Tòa án giải quyết bà B xác định số tiền vay sử dụng chỉ tiêu sinh hoạt trong gia đình. Mặt khác, bà B và ông L là vợ chồng với nhau, đang trong thời kỳ hôn nhân. Theo quy định tại Điều 27, Điều 30 luật Hôn nhân gia đình thì: Vợ, chồng chịu trách nhiệm liên đới đối với giao dịch do một bên thực hiện giao dịch nhằm đáp ứng nhu cầu thiết yếu của gia đình. Do vậy ông L phải liên đới cùng bà B chịu trách nhiệm trong việc trả số nợ trên là có cơ sở phù hợp với quy định pháp luật.

Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn yêu cầu bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan phải trả tổng số tiền tính đến ngày 11/11/2019 là 25.661.287đồng, gồm: Nợ gốc: 19.960.000đồng; Nợ lãi trong hạn: 1.648.092đồng, Nợ lãi quá hạn: 4.053.195đồng và tiền lãi phát sinh từ 12/11/2019 cho đến khi bà B, ông L thanh toán xong toàn bộ khoản nợ vay theo Hợp đồng tín dụng số HDTD6302017979 ngày 06/7/2017 là có căn cứ và phù hợp với quy định pháp luật nên chấp nhận.

[4] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát tại Tòa phát biểu điều luật áp dụng và đường lối xử lý là phù hợp pháp luật, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] *Về án phí*: Do yêu cầu của nguyên đơn được Hội đồng xét xử chấp nhận nên bà B, ông L phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Ngân hàng TMCP B không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả lại cho Ngân hàng TMCP B số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ :

- Khoản 3 Điều 26, Điểm a Khoản 1 Điều 35, Điểm a Khoản 1 Điều 39, Điều 145, Điều 146, Điều 147, Điểm b Khoản 2 Điều 227, Khoản 3 Điều 228 và Điều 273 Bộ luật Tổ tụng dân sự;

- Các Điều 351, Điều 352, Điều 353, Điều 463, Điều 466, Điều 468 Bộ luật Dân sự;

- Điều 27, Điều 30 Luật Hôn nhân gia đình;

- Điều 91 và Điều 95 Luật Các tổ chức tín dụng;

- Điều 26 Luật Thi hành án dân sự; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1/ Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng Thương mại cổ phần B.

Buộc vợ chồng bà Nguyễn Thị B, ông Huỳnh Thanh L phải trả cho Ngân hàng Ngân hàng Thương mại cổ phần B số tiền nợ gốc và lãi tính đến hết ngày ngày 11/11/2019 là 25.661.287đồng (hai mươi lăm triệu sáu trăm sáu mươi một ngàn hai trăm tám mươi bảy đồng), gồm: Nợ gốc: 19.960.000đồng (mười chín triệu chín trăm sáu mươi ngàn đồng); Nợ lãi trong hạn: 1.648.092đồng (một triệu sáu trăm bốn mươi tám ngàn không trăm chín mươi hai đồng), Nợ lãi quá hạn: 4.053.195 đồng (bốn triệu không trăm năm mươi ba ngàn một trăm chín mươi lăm đồng).

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử (11/11/2019), khách hàng vay còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán

xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất Ngân hàng cho vay.

2/ Về án phí:

Ngân hàng Thương mại cổ phần B không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả lại cho Ngân hàng Thương mại cổ phần B số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 607.000đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0028522 ngày 08/8/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận.

Bà Nguyễn Thị B, ông Huỳnh Thanh L phải chịu 1.283.000đồng (một triệu hai trăm tám mươi ba ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

3/ Quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 11/11/2019), đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

“ Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự”.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Thuận;
- VKSND huyện Hàm Thuận Bắc;
- Chi cục THADS H.Hàm Thuận Bắc;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Mi Mi